

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, lĩnh vực Trồng trọt  
áp dụng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm  
soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi,  
bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực  
hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng  
Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc  
Trăng tại Tờ trình số 23/TTr-SNN ngày 02/3/2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành,  
lĩnh vực Trồng trọt áp dụng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước  
có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu lực và  
các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng đúng quy định của cơ quan  
nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết  
định số 354/QĐ-UBND ngày 06/2/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc  
công bố thủ tục hành chính mới ban hành áp dụng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc  
Trăng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát  
triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã,  
thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức,  
cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Lưu: VT

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Lê Văn Hiến*



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT  
ÁP DỤNG TẠI CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 564 /QĐ-UBND, ngày 04 / 3 / 2020  
của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH,  
LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT ÁP DỤNG TẠI CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

| <b>STT</b> | <b>Tên thủ tục hành chính</b>                  | <b>Số<br/>trang</b> |
|------------|------------------------------------------------|---------------------|
|            | Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa | 3                   |
|            | <b>Tổng số: 01 TTHC</b>                        |                     |

## **PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT ÁP DỤNG TẠI CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

**Thủ tục: Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa**

**- Trình tự thực hiện:**

\* **Bước 1:** Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài sử dụng đất trồng lúa hợp pháp có nhu cầu chuyển đổi sang trồng cây hàng năm, trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản; hộ gia đình, cá nhân trong nước sử dụng đất trồng lúa hợp pháp có nhu cầu chuyển sang trồng cây lâu năm gửi hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

\* **Bước 2:** Trả lời tính đầy đủ của thành phần hồ sơ:

+ Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra thành phần hồ sơ và trả lời ngay khi tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ.

+ Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính xem xét tính đầy đủ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính thông báo cho tổ chức, cá nhân biết để bổ sung.

\* **Bước 3:** Trường hợp bản đăng ký chuyển đổi không hợp lệ, trong thời gian 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã phải hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung bản đăng ký.

\* **Bước 4:** Trường hợp bản đăng ký chuyển đổi hợp lệ và phù hợp với kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của Ủy ban nhân dân cấp xã; trong thời gian 05 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã có ý kiến “Đồng ý cho chuyển đổi”, đóng dấu vào bản đăng ký, vào sổ theo dõi và gửi lại cho người sử dụng đất. Trường hợp không đồng ý, Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản theo Mẫu số 05.CĐ Phụ lục X kèm theo Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

Bản đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo Mẫu số 04.CĐ Phụ lục X kèm theo Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được bản đăng ký chuyển đổi hợp lệ và phù hợp.

- **Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân

- **Cơ quan giải quyết TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

- **Kết quả thực hiện TTHC:** Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã vào Bản đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.

- **Phí, lệ phí:** Không quy định.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Bản đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo Mẫu số 04.CĐ Phụ lục X kèm theo Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019.

Trường hợp không đồng ý, Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản theo Mẫu số 05.CĐ Phụ lục X kèm theo Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

Người sử dụng đất được chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm, cây lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản nhưng phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

+ Có Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng của cấp có thẩm quyền phê duyệt;  
+ Không làm mất đi các điều kiện để trồng lúa trở lại; không làm biến dạng mặt bằng, không gây ô nhiễm, thoái hóa đất trồng lúa; không làm hư hỏng công trình giao thông, công trình thủy lợi phục vụ trồng lúa;

+ Trường hợp chuyển trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản, được sử dụng tối đa 20% diện tích đất trồng lúa để hạ thấp mặt bằng nuôi trồng thủy sản với độ sâu không quá 120 cen-ti-mét so với mặt ruộng.

- **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

+ Điều 56 Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018.

+ Khoản 3 Điều 13 Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....ngày.....tháng .....năm .....

**BẢN ĐĂNG KÝ  
CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA**  
-----

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn): .....

1. Tên tổ chức hoặc người đại diện của tổ chức, cá nhân, hộ gia đình: ...
2. Chức vụ người đại diện tổ chức: .....
3. Số CMND/Thẻ căn cước ..... Ngày cấp:.....Nơi cấp.....  
Hoặc Giấy chứng nhận ĐKKD (tổ chức).... Ngày cấp: .... Nơi cấp .....
4. Địa chỉ: .....số điện thoại: ... ..
5. Diện tích chuyển đổi ... (m<sup>2</sup>, ha), thuộc thửa đất số ..., tờ bản đồ số .....khu vực, cánh đồng .....
6. Mục đích
  - a) Trồng cây hàng năm:
    - Chuyển đổi từ đất 1 vụ lúa/năm: tên cây trồng ....., vụ .....
    - Chuyển đổi từ đất 2 - 3 vụ lúa/năm: tên cây trồng ....., vụ .....
    - Chuyển đổi từ đất lúa nương: tên cây trồng .....
  - b) Trồng cây lâu năm:
    - Chuyển đổi từ đất 1 vụ lúa/năm: tên cây trồng ....., năm .....
    - Chuyển đổi từ đất 2 - 3 vụ lúa/năm: tên cây trồng ....., năm .....
    - Chuyển đổi từ đất lúa nương: tên cây trồng ....., năm .....
  - c) Trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản:
    - Chuyển đổi từ đất 1 vụ lúa/năm: Loại thủy sản ..... . năm ..... ..
    - Chuyển đổi từ đất 2 - 3 vụ lúa/năm: Loại thủy sản ....., năm .....
7. Cam kết thực hiện đúng quy hoạch, kế hoạch chuyển đổi của địa phương; trường hợp làm hư hỏng hệ thống giao thông thủy lợi, giao thông nội đồng sẽ có biện pháp khắc phục kịp thời và bồi thường nếu ảnh hưởng xấu tới sản xuất lúa của các hộ ở khu vực liền kề; thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng đất trồng lúa./.

**UBND CẤP XÃ TIẾP NHẬN**  
(Ký, họ tên và đóng dấu)

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/  
HỘ GIA ĐÌNH/CÁ NHÂN**  
(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**(Cấp xã, phường, thị trấn)**

**Mẫu số 05.CĐ**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

..., ngày ... tháng ... năm....

**THÔNG BÁO**  
**Về việc không tiếp nhận**  
**Bản đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa**

Căn cứ quy định tại Nghị định số .../2019/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn).....thông báo:

Không tiếp nhận đơn đăng ký chuyển đổi cây trồng trên đất trồng lúa của  
.....(họ, tên người đại diện của tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, tổ chức);

Địa chỉ .....,.....

Lý do không tiếp nhận.....

Yêu cầu ông/bà/tổ chức ..... thực hiện Thông báo này và các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng đất trồng lúa./.

**Nơi nhận:**

- Người sử dụng đất;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**  
*(Ký, họ tên và đóng dấu)*